TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2023/HS-PT
Ngày 31 - 8 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hoàng Lâm

Các Thẩm phán: Ông Hồ Hữu Thắng

Bà Lê Thị Thọ

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Ông Hứa Minh Thạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 49/2023/TLPT-HS ngày 21 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo Trần Văn T do có kháng cáo của bị cáo, đối với bản án hình sự sơ thẩm số 27/2023/HS-ST ngày 06 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Hậu Giang (về sau gọi tắt là bản án sơ thẩm).

- Bị cáo có kháng cáo:

Trần Văn T, sinh năm 1972 tại huyện C, tỉnh Hậu Giang; nơi cư trú: Ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Làm vườn; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T1 (chết) và bà Nguyễn Thị D (chết); có vợ là Nguyễn Thị Đ và 03 người con (lớn nhất sinh năm 1997; nhỏ nhất sinh năm 2007); tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 09/11/2006, bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Hậu Giang xử phạt 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Đánh bạc theo bản án số 14/2006/HS-ST, bị cáo đã chấp hành xong (đã xóa án tích).

- Ngày 23/10/2019, bị Công an huyện C, tỉnh Hậu Giang ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.000.000 đồng về hành vi xâm hại sức khỏe

người khác, bị cáo đã chấp hành xong quyết định vào ngày 24/10/2019.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/02/2023 đến ngày 21/02/2023, sau đó bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; có mặt.

Ngoài ra, vụ án còn có 09 bị cáo khác và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, nhưng không kháng cáo hoặc không bị kháng cáo, kháng nghị nên không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 22 giờ 30 phút ngày 18/02/2023, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an huyện C kết hợp với Công an xã P, huyện C, tỉnh Hậu Giang tiến hành kiểm tra phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang 14 đối tượng đánh bài được thua bằng tiền gồm: Võ Thị N, Dương Thanh V, Võ Văn H, Lê Văn P, Đinh Văn N1, Quách Thị T2, Võ Văn T3, Nguyễn Chí L, Đào Thị Đ1, Ngô Thị G, Nguyễn Thị Đ, Trần Văn T, Nguyễn Thị S, Nguyễn Vũ A. Kết quả điều tra xác định: Ngày 18/02/2023, Võ Thị N dùng nhà ở thuộc quyền quản lý của mình tại ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Hậu Giang cho các đối tượng chơi đánh bạc dưới hình thức đánh bài được, thua bằng tiền, N cung cấp bài tây, chiếu lót để chơi đánh bài và trực tiếp thu tiền xâu. Ngày 18/02/2023, các đối tượng chơi bài ngầu hầm, sòng bài có một tụ làm cái và hai tụ đặt tiền, mỗi tụ chia 05 lá, loại bài tây 52 lá. Làm cái xoay vòng, mỗi lượt làm cái từ hai đến năm bàn, khi hết lượt cái thì xâu cho N từ 10.000 đồng đến 50.000 đồng. Những người không trực tiếp ngồi tụ thì ngồi bên ngoài thạnh (ké), bàn bài cuối cùng Dương Thanh V đang làm cái, chưa biết thắng thua thì bị bắt quả tang, từ khi chơi đánh bài đến khi Công an bắt, N thu được 150.000 đồng tiền xâu từ những người làm cái.

Quá trình điều tra đã chứng minh được tổng số tiền thu giữ các đối tượng sử dụng để đánh bạc là 15.140.000 đồng, trong đó tiền tại chiếu bạc 8.120.000 đồng và tiền tạm giữ trên người các đối tượng sử dụng để đánh bạc 7.020.000 đồng (S 2.900.000 đồng, P 1.700.000 đồng, V 2.010.000 đồng, Đ1 150.000 đồng và Liền 260.000 đồng). Do đó, hành vi của Nguyễn Vũ A, Võ Văn H, Nguyễn Thị S, Lê Văn P, Dương Thanh V, Trần Văn T, Đào Thị Đ1, Nguyễn Chí L và Ngô Thị G đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc, quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Đối với Võ Thị N có hành vi cho người khác mượn nhà ở thuộc quyền quản lý của mình, cung cấp bài, chiếu cho các đối tượng đánh bạc, để thu tiền xâu và tổng số tiền chứng minh các đối tượng tham gia đánh bạc là 15.140.000 đồng. Tuy hành vi của N chưa đủ yếu tố cấu thành tội Gá bạc nhưng đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc, quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 27/2023/HS-ST ngày 06 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Hậu Giang quyết định:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Văn T 06 tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày chấp hành án, có khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/02/2023 đến ngày 21/02/2023. Phạt bổ sung bị cáo Trần Văn T 10.000.000 đồng.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về tội danh, hình phạt cho 09 bị cáo không kháng cáo; phần xử lý vật chứng; án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 15 tháng 6 năm 2023 bị cáo Trần Văn T có đơn kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn T giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tại phiên tòa: Toà án cấp sơ thẩm đã xem xét và cho bị cáo hưởng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ theo quy định pháp luật. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt bổ sung thể hiện tại biên lai thu tiền số 0003679 ngày 17/8/2023, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bản thân bị cáo là lao động chính và bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo với đời sống xã hội. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018, Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Trần Văn T có đơn kháng cáo bản án sơ thẩm đúng theo quy định tại các điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, nên Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét đơn kháng cáo của bị cáo theo thủ tục phúc thẩm.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn T thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố và bản án sơ thẩm. Đối chiếu lời khai của bị cáo Trần Văn T phù hợp với lời khai của các bị cáo đồng phạm và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Vào lúc 22 giờ 30 phút ngày 18/02/2023, các bị cáo Dương Thanh V, Võ Văn H, Lê Văn P, Nguyễn Chí L, Đào Thị Đ1, Ngô Thị G, Trần Văn T, Nguyễn Thị S, Nguyễn Vũ A đã thực hiện hành vi đánh bạc trái phép hình thức đánh bài ngầu hầm được, thua bằng tiền tại nhà bị cáo Võ Thị N thuộc ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Hậu Giang, tổng số tiền chứng minh được các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc là 15.140.000 đồng. Với hành vi mà các bị cáo thực hiện, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Trần Văn T và 09 bị cáo khác không có kháng cáo phạm tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Khi quyết định hình phạt, cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo được hưởng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, gia đình bị cáo có công với Nhà nước theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và xử phạt bị cáo 06 (sáu) tháng tù là tương xứng. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã chấp hành hình phạt bổ sung nộp toàn bộ số tiền phạt và án phí hình sự sơ thẩm theo quyết định của bản án sơ thẩm, mặc dù đây là nghĩa vụ mà bị cáo phải thực hiện nhưng qua đó cũng đã thể hiện sự ăn năn, hối cải, nhận thức được hành vi sai phạm của bản thân, mong muốn được hưởng chính sách khoan hồng của pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng thêm cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ mới theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xét thấy bị cáo phạm tội có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng và trong thời gian tại ngoại bị cáo chấp hành tốt chính sách, pháp luật của Nhà nước và của địa phương. Với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, bị cáo đủ điều kiện để được hưởng án treo theo quy định của pháp luật, xét thấy không cần thiết bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo được hưởng án treo, đồng thời ấn định thời gian

thử thách nhất định để bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4]. Với những nhận định như nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm.

[5]. Đối với các quyết định khác của bản án sơ thẩm do không bị kháng cáo, kháng nghị hoặc không liên quan đến kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về án phí: Bị cáo Trần Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm, do yêu cầu kháng cáo được Tòa án chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Trần Văn T xin hưởng án treo.

Sửa bản án sơ thẩm:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn T phạm tội Đánh bạc.

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn T 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 tháng. Thời điểm bắt đầu tính thời gian thử thách là ngày tuyên án phúc thẩm.

Phạt bổ sung bị cáo Trần Văn T 10.000.000 (mười triệu) đồng.

Giao bị cáo Trần Văn T cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện C, tỉnh Hậu Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Đối với số tiền 10.200.000 (mười triệu hai trăm nghìn) đồng bị cáo đã nộp theo biên lai thu tiền số 0003679 ngày 17/8/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Hậu Giang sẽ được giải quyết khi thi hành án.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo Trần Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- CA tỉnh Hậu Giang (PV06);
- TAND, VKSND, CQĐT, Chi cục THADS huyện C, tỉnh Hậu Giang;
- Chính quyền nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phạm Hoàng Lâm